

CÀ KÊ DÊ NGỔNG

Lời Ban Biên Tập: Bài Cà Kê Dê Ngổng do PK Lâm Thụy Phong viết vào cuối năm Giáp Thân. Nhận thấy bài này có nhiều giá trị, công phu nghiên cứu về một bộ môn giải trí lâu đời của người Việt nên BBT quyết định đăng lại trên Đặc San PK số 6 này.

Một người bạn đồng môn định cư ở Úc gửi tôi thiệp chúc Năm Mới . Anh biết tôi vốn đam mê gà nòi, nên năm con KHỈ đi qua , con Gà đáo lại , mong muốn tôi viết một bài về chơi gà chơi . Tôi do dự. Một phần e rằng sự hiểu biết của mình về nghề chơi này quá mỏng, chỉ vài hột lúa lép, chưa đầy được cái lon sữa Guigoz. Hai là, công phu cao lắm chỉ độ một nhang nước. Đồng tiền điều chưa rớt nghe cái keng, tôi đã móc túi chung tiền .

Tuy nhiên, nể tình bạn chung một cửa Cù Trương, tôi viết cà kê dê ngổng cho vui. Trước là đáp bạn, sau là vui quá cũng chỉ một độ gà mà thôi .

Bài này, tôi tặng Đặng Thành Danh và Huỳnh Quốc Bửu của lớp Thất Hai Petrus Ký 1964. Tôi cũng không quên những người đã bỏ thì giờ, chở tôi trên đường đá lía chia, từ Sadec vô Lai Vung. Băng qua Cái Tàu, Chợ Mới, Mỏ Cày, Long Xuyên ...leo theo từng cái cầu khỉ đổ về Cần Thơ. Tôi đã được sống với những đam mê nồng nàn trong từng độ gà. Có khi là những độ dưới tàn tre cạnh một khúc sông men ruộng lúa. Và cũng có khi trong một phòng có gắn máy lạnh, “nơi đây có chơi vì tình và hát KaraOK “. Tôi đã sơn sát đọc thành “chơi vì tình”

Nhưng dù là loại gà nào đi chăng nữa, tôi vẫn thấy mình còn quá non tay nghề chơi. Tôi đã học được gà nhứt nguyệt, chân trắng móng đen là loại dữ dằn, nên tránh đừng cáp với nó, chỉ trừ khi gà mình có vảy án thiên cản cự đâm. Còn gà chân phèn sơn móng, mặc dù ở vùng sâu và vùng xa, cáp với nó chỉ từ chết ngất đến không còn nhớ đường về, nói chi đến tên Tổ Quốc!

Hai tháng hè trên quê hương là chùm gì tôi không nhớ, nhưng tôi biết mêm mê qua ly để tình nghĩa. Hơn 100 độ gà; thắng có, thua có khi đá ngoài sân. Đá gà chui; nhưng cứ thua thôi khi đến hẹn lại lên KaraOK, trong phòng có máy điều hoà không khí. Nửa hồn thương đau, nếu mà có yêu nhau, thì xin đừng có la đau! Chui đá gà. Chừng ấy không thể lộng ngôn cho rằng mình thông thái, thấu triệt mọi

điều, chánh sách của nhà nước . Tuy nhiên, xin phép cho tôi cà kê với quan. Ngày tư, ngày Tết, khách đến nhà không quà thì bánh. Mời quan đạm bạc tách trà, bánh mứt, dưa hành, bao bì đỏ ... Nếu quan e trà có cà-phê-in làm khó ngủ, tôi mời quan “Tai Gơ”, “Saigon Xanh”, “Saigon Đỏ” ...Nếu có “linh kê hai màu móng”, tuyệt vời! Còn không, đãi quan giọt đấng, cái lồi ngỗng nên cái cốc. Quan cứ đếm, ban đầu giọt đấng, lâu dần quan sẽ thấy giọt đấng thành giọt sương thôi .

Nãy giờ tôi vòng vo tam quốc. Cái bánh có thể không ngon, con gà đá vài hiệp đầu chưa trở hết ngón, nhưng mong bạn tha thứ cho dân ruộng Nam Kỳ ăn nói không khéo. Bù lại, thiệt tình ruột để ngoài da, để được tiếng khen là không xấu bụng. Tôi chợt nhớ một điều không thể quên. Nếu nói về gà nòi, mà không nhắc một chữ về Tả Quân, với tôi, không những thiếu mà còn là vô lễ với Sư Tổ như Ngài .

Năm 1964, Tả Quân 200 tuổi (Ông sanh năm Giáp Thân 1764), tôi mới được Ông Petrus Trương Vĩnh Ký cho phép vô cổng sau. Bà Ngoại tôi kêu chiếc xích lô máy đưa hai anh em tôi quần áo bảnh bao vô Lãng Ông Bà Chiểu bái lạy. Bà tôi kính cẩn bái Ngài Tả Quân trong nhang khói đầy đặc. Còn tôi, thiệt tình lúc đó, những hiểu biết của tôi đối với Quận Công còn mỏng hơn cái bánh trắng. Nhưng tôi nghe lời ngoại tôi vì “ ngoại có khẩn với Ông xin cho tụi con thi đậu”

Mãi đến khi tôi ra nước ngoài, lúc còn sinh viên, tôi rất thích tìm đọc những cuốn sách của Tây viết về “Đông Dương Thuộc Pháp”. Tôi phục tãi” tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ” của Tả Quân vô ngần. Ngài không những là một chiến tướng khai quốc công thần cho nhà Nguyễn, mà còn là một nhà ngoại giao khôn khéo, một người làm việc công liêm chánh, cương trực, sòng phẳng với quan ăn trên ngồi trước, và ngay cả với “dân ngu khu đen”. Tả Quân xứng đáng sống mãi trong lòng Nam Kỳ Lục Tỉnh nói chung và người dân đất Gia Định nói riêng.

Năm 17 tuổi (Canh Tí 1780), Lê Văn Duyệt được Nguyễn Phúc Ánh chọn làm Thái Giám. Ít lâu sau, Nguyễn Vương thấy Ông tài trí và giỏi võ mới thăng chức Cai Cơ. Khi Tây Sơn đánh Gia Định (1782), Nguyễn Ánh thua, chạy xuống Rạch Gầm. Trên đường tẩu quốc, nhứt cử nhứt động đều phải nhờ một tay Cai Cơ. Mãi đến năm 1789 Ông mới thật sự là “Long

Vân Vận Hội”. Phải đợi tới năm 1801, “linh kê” Lê Văn Duyệt mới tung độc chiêu triệt hạ đại quân Tây Sơn ở cửa Thị Nại. Ông cùng các chiến tướng như Võ Di Nguy, Tống Phước Lương, Nguyễn Văn Lương, Nguyễn Văn Thành đánh tan tác Tây Sơn. Trận này được gọi là Võ Công Đệ Nhứt. Lê Văn Duyệt được Nguyễn Vương tin tưởng tuyệt đối, trao cho trống lệnh và cờ lệnh. (Tần Dậu 1801) ..Cũng tháng 5 năm con gà đó, Ông cùng Lê Chất, Tống Viết Phước phụng mạng đem binh cứu viện Phú Xuân. Đánh đâu thắng đó, Ông được Nguyễn Vương phong tước Quận Công .

Nguyễn Ánh lên ngôi lấy hiệu Gia Long, tên nước Việt Nam. Vua thăng chức cho Ông là Khâm Sai Chưởng Tả Quân Dinh Bình Tây Tướng Quân. Tháng 10 năm 1802, cùng Lê Chất, Tả Quân thân phục Bắc Hà đổi thành Bắc Thành. Năm 1812, Ông lãnh chức Tổng Trấn Gia Định Thành, bao gồm luôn cả Bình Thuận và Hà Tiên. Tài đức vẹn toàn, “chí công vô tư”, Ông được sự nể phục của dân lẫn lân bang qua biệt hiệu “Cọp gấm Đông Nai”.

Chiến tướng tài đức vẹn toàn đó có một đam mê” tự nó không tốt cũng không xấu: Gà đá độ. Ngoại sử chép rằng có khi Ông mê đá gà đến nỗi quên Vua ta đang đợi để chinh lý phạt Xiêm. Ngài Tả Quân đợi hết hiệp gà mới tức tốc về chịu tội với Chúa Thượng. Vua nghĩ tình công thần, nằm gai nếm mật trong lúc cùng Vua vừa chui vừa chạy. Hơn nữa, Tướng tài mà Tạo Hoá trở trâu không cho vui với tình trường. Thôi thì tha cho hần, chấp nhứt chi chuyện Vua đợi Tướng... đá gà.

Ngoại sử còn chép rằng Ngài Tả Quân không những nhập triều bất bái mà còn dám “thuyết minh” về Gà với Vua như sau:

Theo Ông, con gà nòi có đủ NĂM ĐỨC TÁNH của một VỊ TƯỚNG:

- 1.Trên đầu có mồng như đội mũ của Quan Văn.
- 2.Dưới cán (cẳng gà) có đôi cựa siêu đao là Võ.
- 3.Gặp địch thủ xông vô chí tử bất thoái như gà ô mắt ếch, đá chết không chạy là Dũng.
- 4.Gà nòi gáy rất đúng giờ, ngắn gọn “âm minh đoản”, là Tín .
- 5.Khi có miếng ăn, biết túc túc chia sẻ cùng bầy là Nhân.

Người ta nói “chó giống cha, gà giống mẹ”. Gà nòi theo hệ thống mẫu hệ. Do đó, muốn có một bầy gà danh tiếng, ngày xưa các sư kê phải đi từ con mái gốc, mái nhen. Gà mẹ phải anh thư, cần bởi con trống cha trên một tuổi, từng là chiến tướng, thì may ra đàn con mới được đôi con “hổ tử”. Lứa trứng so không ai cho ấp, phải đợi đợt hai. Trong bầy con không phải tất cả đều là chiến tướng. Do đó, các sư kê phải biết

chọn lọc để nuôi. Số còn lại trở thành gà thịt. Sự tuyển chọn qua nhiều đợt. Thông thường là khi gà tuổi 3 tháng (xem mạo hình và vảy). Tới 6 tháng, gà bắt đầu gáy. Bắt đầu cho xổ đợt nhứt để xem thể đá và sự khôn lanh, ra đòn, trả đòn. Người ta bịt cựa (nếu đã lú dài), xổ với gà tơ đồng chạng hay với gà tre, gà tàu. Xổ ba hiệp, mỗi hiệp độ 10 phút. Lần này cũng lựa ra được những con gà có nhiều triển vọng.

Khi gà tới 9 tháng, xổ lần thứ hai, cũng qua 3 hiệp lâu hơn (20 phút đến 30 phút mỗi hiệp). Gà có con ra độc chiêu ngay từ hiệp đầu, nhưng cũng có gà đá nước khuya, càng thấm đòn, ăn đòn mới chịu ra đòn. Qua đợt tuyển này, gà được nuôi riêng, huấn luyện (dầm cẳng, uống nước khuya, phơi sương, vô nghệ...) để trở thành chiến tướng tại chức .

Gà có nhiều thể đá. Có con độc chiêu sát thủ, có con ra rất nhiều đòn. Đây là những thể chánh của chiến kê:

- Đòn nạp, xạ: ban đầu gà còn sức bay cao, tung song phi. Đến hiệp thứ ba trở đi, con nào còn bay nạp xạ là gà được nuôi dưỡng đúng mức. Đòn nạp chính xác chỉ thấy ở gà có xương lườn ngay thẳng và hai xương ghim không quá hở rộng. Xương ghim là hai xương gần hậu môn. Bông con gà lên, nếu xương ghim không rộng hơn ngón tay út là vừa. Hai đầu xương ghim phải dài bằng nhau. Cái dài, cái ngắn trước sau gì gà cũng bị đui mắt.
- Hồi mã thương: đây là gà thể, khôn lanh. Đang đá tự nhiên bỏ chạy, địch thủ rượt theo, bất thần quay lại đá thốc lên. Đòn này rất độc, sát thủ nếu gà đâm giỏi.
- Đá vĩa: chun vô cánh gà địch và cứ giữ thế đó, gọi là vĩa tối. Bằng không, chun ra, chun vô khi thời cơ đến, gọi là vĩa sáng. Thế này có thể đá gãy cánh đối phương.
- Đá sỏ, mé: cần mồng, mở rồi tung đòn .
- Đá mã kỵ: bay cao đáp xuống đá vào lưng. Nếu trúng cựa sâu sẽ sát thủ vì trúng phổi.
- Ngoài ra tùy theo vị trí đá, người ta nói đá long, đá hang cua, đá khai vựa lúa (bầu diều), đá kẻo trên, đá kẻo dưới, đá lẩn (đá áp thổ). Có gà đá một cú gọi là độc cước. Chiến kê đá có nét ra liên cước ...

Chọn gà theo “kê tướng”:

- Mỏ: vừa, hơi cong, chẵn chẵn. Chiến kê dùng mỏ cắn địch thủ để tung đòn. Gà ô, chân trắng, mỏ trắng “mẹ mắng cũng mua” thuộc dòng chiến tướng. Gà dờ, “đâu đâu nhịn miệng” là gà nát gối, liên tu (hang vãi đầu ở gối nát bấy, hay chia hơn 5 vảy).
- Mồng: gọn như mồng trích , mồng dậu. Tránh mồng xệ, mồng lá. Mồng cối , theo người xưa là gà không may độ.
- Đầu gà: phải cân đối với cần. Lớn hơn cần quá rõ là gà chậm chạp, đợi địch ra đòn hai ba cái mới trả lại đòn.

- Mất gà: màu thau, màu bạc, mất ốc cau có tia máu là giống gà tốt. Mất lanh, mí mắt mỏng. Gà ô mỡ xanh, mất ếch, đá chết không chạy.
- Mặt gà: chữ điền là gà gan lì. Mặt tam giác là gà lanh, né giỏi, trả đòn chớp nhoáng.
- Gò má: bằng phẳng từ đầu mỏ, nhô cao ở mí mắt dưới và mí trên cho thấy mắt gà sâu, bặm trợn, lì đòn. Nhưng mắt đừng quá sâu, gà chậm ra đòn.
- Lưỡi gà: hai lưỡi (song thiệt), lưỡi đen (hắc thiệt), lưỡi ngắn (đoản thiệt) là những “linh kê”, dị tướng.
- Cổ gà: tròn hay vuông đều xài được. Cần nhứt là xương cổ phải liền lạc, sát nhau. Tránh cổ cò. Ở dưới cổ có miếng thịt dư gọi là hầu bò, chánh gốc nòi, gà lì đòn, chịu đứng nước khuya. Tích gà phải đỏ tươi, có vết trắng là đã lai. Muốn thử cổ gà, ta lấy tay đè cần sẽ lượng được độ cứng cáp của cổ gà.
- Úc gà nở nang. Bầu điều nằm bên trái (trừ thực tả), dị tướng nên được xếp hàng “linh kê”.
- Cánh gà: 18 lông thật sát, chổng lên nhau. Trái chanh nở nang. Cánh xếp ôm chặt lưng, dài gần tới đuôi. Nếu có một lông trắng tuyền, hay có một “lông tượng” cuốn xoắn lại, cứng, bao nhiêu cũng mua. Nếu là mái nòi có lông tượng, bầy con phần lớn đều có những vẩy cực tốt như án thiên, phủ địa, đại giá, nghịch lân...
- Lưng gà không gù, thế đứng giọt mưa hay ưỡn ngực ứng thiên là gà chuyên đá trên.
- Lông mã: nhỏ, nhiều, dài gần tới gối là giống tốt. Nên lựa lông mã một màu.
- Phao câu: to; hai bình đầu thuộc dị tướng. Phao câu lớn sẽ cho lông đuôi dài, cứng. Gà đứng vững, dùng đuôi để dựa ra đòn.
- Chân gà: lưỡng túc tam phân. Đùi tròn, thon không tốt bằng đùi dẹp, nở nang. Cẳng nhỏ, tròn hoặc vuông như cạnh thước. Cần nhứt phải thon, không có mỡ.
- Ngón: nhỏ, thon. Ngón giữa hay còn gọi là ngón chúa, ngón ngọc phải từ 19 vẩy. Hai ngón nòi, ngoại từ 14 vẩy. Ngón sau gọi là ngón thối phải từ 7 vẩy đổ lên.
- Móng: dài, cong như móng rồng là chiến tướng thuộc loại “ế độ”, đá đầu thắng đó, không ai dám cấp. Nên nhớ, ngón thối cũng đậm.

Về sắc lông theo ngũ hành, có người xem trọng, nhưng cũng có kẻ coi đó chỉ là chuyện nhỏ. Tôi xin nhắc lại “nhứt điều ô, nhì xám khô, ba ô ướt”. Gà ô chân trắng, mỏ trắng thuộc dòng chiến tướng. Gà xám lông khô, cẳng như gà chết không phải tay vừa. Gà nhạt lông trắng, chân chì, chơi chi giống đó. Đòn đá không lên, nhát, chạy bậy. Gà chuỗi có màu đẹp, các sư kê không chuộng vì cho rằng không may độ.

Tôi cũng xin phép nói thật ngắn gọn về vẩy vi, để không mất thì giờ “cà kê dê ngỗng”. Hai hàng vẩy trước là hàng thành và hàng nòi nên mỏng, trong sáng, đường viền nhỏ. Vẩy xếp theo hình chữ “nhân”

rất tốt, hay úp lên nhau như cái máng xối cũng nên lựa. Vẩy sẵn sùi lại thêm móng cong như dị tật, bao nhiêu cũng ráng nhìn chút để...chơi. Con này nếu “ế độ”, ai cũng chạy mặt, thì đem về ngắm và kiểm con mái tốt, đúc con.

Ở phía sau cẳng gà là hàng hậu, phải no tròn, chạy dài từ gối xuống tới gần cựa, gọi là “gà no hậu”. Đừng lựa gà có một vẩy hậu nứt ra, “bể hậu” hay “khai hậu”; con này sớm muộn gì cũng tử trận. Gà thất hậu, vẩy rời rạc không bền. Tuy nhiên nếu có “khai hậu” mà phía trước hàng ngoại cũng có một vẩy bị xé đôi, gọi là “bể biên”, lại thuộc là gà chiến: “bể biên, khai hậu là cậu gà nòi”. Hàng độ từ cựa đi lên phải thật sát nhau, càng lên cao càng nhỏ lại. Hàng độ chạy song song với hàng kềm, trên to dưới bé. Độ có màu như son là tuyệt vời. Đếm được bao nhiêu vẩy độ là gà có triển vọng bấy nhiêu. Từ ngón thối (ngón sau), có hàng độ dưới. Chạy lên cao, bao lấy cựa, gọi là “hoa đặng thối”. Bọn bán bao nhiêu, tôi cũng dám mua. Gà này có thêm cặp cựa song đao, đóng sát ngón thối, hể nó nhảy lên là đâm. Giữa hàng vẩy ngoại và hàng hậu có hai, ba hàng biên màu son. Hàng biên tốt như “thập biên” (chữ thập), “liên giáp biên”...

Đến đây xin chấm dứt những chiến kê do Ngài Tả quân truyền dạy. Tôi xin giới thiệu những con gà của quê hương. Ở miền Bắc, các cụ ưa chuộng gà đòn, không đá bằng cựa. Những chiến kê của Nghĩa Đô, Nghi Tàm vang danh. Đến miền Trung cũng vẫn khoái gà “ém cựa”: Bình Định, Quảng Ngãi có những con gà lì đòn, đá từ sáng tới chiều tối vẫn chưa ăn thua. Các cụ phải thoả thuận nhau “huê độ” để tranh thủ về nhà đột xuất...đá đêm.

Nam tiến chút nữa, vô tới Bà Rịa gặp con “mái râu” tuyệt vời của tuyệt vời. Dòng này lì đòn, đá chết không chạy. Vô tới đất của Quận Công, gà Bà Điểm, Hốc Môn của “Thập Bát Phù Viên”, của các nhà Cách Mạng yêu nước nông nàn Nguyễn An Ninh, Nguyễn An Khương...những con gà đòn, nhỏ con hơn gà miền ngoài, nhưng đòn thế cũng một thời vang bóng. Xe chạy qua Phú Lâm, tới Bến Lức, Long An, gà này không phải dở. Leo cầu Mỹ Thuận, phía dưới chân cầu tôi xin không dám nói tới vì thuộc về giống gà móng sơn. Chuyện quốc sự, ai mần thì người đó dấu! Quẹo qua tay phải đi Sa Đéc, Cao Lãnh... “Gà nào hay bằng gà Cao Lãnh; gái nào bảnh bằng gái Nha Môn”. Giống gà ở đây đòn độc, cựa chém liên tu, cự phách. Theo đường Vàm Cống tới Lai Vung, qua Long Xuyên, Châu Đốc, Tân Châu...gặp gà thế, khôn lanh không thua gì những con chiến kê Trà Vinh, Cần Thơ...

Trước khi dứt độ, xử huê, nếu không nói đôi dòng về gà hai màu móng, áo ba dây, tôi sợ rằng có quan chê tôi không công bằng, biết một mà không biết...

món tao khoái. Thôi thì, nói cho hết. Gà móng sơn, áo ba dây, ức nở, bụng thon, lưng túc dài như dải Trường Sơn, ngô nào cũng có, nhiều hơn anh hùng dũng sĩ trong cuộc chiến huynh đệ tương tàn. Dòm là muốn chảy nước miếng! Về nhà, thấy mái nền, mái gốc, tuy cũng một thời vang bóng không thua gì ai. Thời gian chỉ may ra tạm thời phanh lại bằng “Bô - Tốc”. Dòm chỉ muốn chảy nước mắt !

Ba Lê, cuối năm con KHỈ
PK1964 -1971 Lâm thụy Phong

Dòng Sông Cạn

Trăng ngủ ngoài song cửa
Ta thao thức đêm sâu
Cô đơn về thấp lửa
Soi bóng lung linh sầu

Đêm thắm gọi tên người
Dù biết đã phai phai
Níu tình như mây khói
Chập chùng giữa mù khơi

Nỗi nhớ nào da diết
Đồng lửa với giọt mưa
Hoá thành những bông tuyết
Bay bạt ngàn dấu xưa

Những ngón tay nhẹ ru
Từng lọn tóc tương tư
Buồn như dòng sông cạn
Chở đầy xác lá thu

NhuLy
10-09-05



Đêm Giáng Thế

tặng Nguyễn Ngọc Đỉnh

Hỡi Thượng Đế, suốt đời con đơn chiếc,
Đi vu vơ như lạc nẻo Thiên Đường,
Thân cát bụi chẳng còn chi hối tiếc,
Nhưng lòng riêng khao khát chút tình
thương.

Con ngẩng mặt: đêm nay trời nạm ngọc,
Quê cha đâu? đường lối hẹp kinh kỳ.
Thuyền vật chất trôi xuôi về địa ngục,
Trong hồn con còn dội bước con đi.

Nợ với Đất ngày mai con trả Đất,
Đời vui chi, cười khóc vẫn xô bồ!
Tiếng chuông Chúa những chiều sầu sắp
tắt
Gọi đêm về vây phủ kính thành đô.

Đêm Giáng Thế, chiêm lành quỳ lạy Chúa
Thương đàn chiên nằm dưới gót sài lang,
Chúng con sống đau buồn trong khói lửa,
Thầy chồng thầy, ngăn mất lối Thiên
Đường.

Đấng Cứu Thế tình yêu trùm vũ trụ
Vâng ngời Cha làm một kẻ chặn cừu,
Xin vớt lấy những linh hồn đen tối,
Đang điên rồ cười khóc suốt đêm thâu.

Tạ Ký